

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên dự toán: Cung cấp dịch vụ giặt, sấy đồ vải y tế tại Trung tâm y tế khu vực Thanh Thủy giai đoạn 2026-2027;
- Nguồn vốn: Nguồn thu hoạt động sự nghiệp của đơn vị;
- Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Cung cấp dịch vụ giặt, sấy đồ vải y tế tại Trung tâm y tế khu vực Thanh Thủy giai đoạn 2026-2027;
- Chủ đầu tư: Trung tâm y tế khu vực Thanh Thủy;
- Địa điểm thực hiện: Trung tâm Y tế khu vực Thanh Thủy - Khu 5, xã Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ;
- Hình thức LCNT: Đấu thầu rộng rãi, trong nước, qua mạng;
- Phương thức LCNT: Một giai đoạn một túi hồ sơ;
- Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT: Quý IV năm 2025;
- Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định;
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 24 tháng.

2. Mục tiêu công việc:

Mục tiêu của gói thầu là lựa chọn được đơn vị cung cấp dịch vụ có năng lực và kinh nghiệm cung cấp dịch vụ giặt, sấy khô đồ vải y tế thông thường, đồ vải yêu cầu, đồ vải y sỹ, bác sĩ và chiếu cho Trung tâm y tế khu vực Thanh Thủy đảm bảo các yêu cầu:

- Các hạng mục dịch vụ phải đảm bảo công tác kiểm soát nhiễm khuẩn, chống lây nhiễm, kỹ năng giao tiếp, thái độ ứng xử với người bệnh, kinh nghiệm làm việc trong môi trường y tế (Tuân thủ Quyết định số 6197/QĐ-BYT ngày 17/10/2016, Thông tư 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2018, Công văn số 5771/BYT-K2ĐT ngày 30/8/2012 của Bộ Y tế).

- Đáp ứng khả năng huy động nhân sự chủ chốt: Cán bộ quản lý phải có trình độ, kinh nghiệm để xử lý các vấn đề môi trường, thu gom, xử lý đồ lây nhiễm, xử lý xả thải,...

- Đáp ứng về khả năng huy động máy móc, thiết bị chủ yếu trong trường hợp bất khả kháng.

- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT và của Chủ đầu tư: Phải điều động được nhân sự có đủ năng lực, kinh nghiệm ngay lập tức để thực hiện gói thầu, đồng thời phải có một số lượng nhân sự dự phòng nhất định để thay thế, bổ sung trong trường hợp cần thiết.

- Nhà thầu có kinh nghiệm và có uy tín cao trong việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó.

- Chất lượng dịch vụ phải dựa trên yếu tố chính là lao động trực tiếp. Do đó đòi hỏi lao động phải có trách nhiệm nghề nghiệp, kinh nghiệm, kỹ năng, năng lực.
- Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1 Phương pháp lắp đặt máy móc, hệ thống điện và cấp thoát nước phù hợp với tình hình thực tế của Trung tâm

- Thuyết minh về phương pháp lắp đặt máy móc, hệ thống điện và cấp thoát nước phù hợp với tình hình thực tế của Trung tâm.
- Cam kết sau khi trúng thầu nhà thầu sẽ nghiên cứu tình hình thực tế của Trung tâm để hoàn thiện và triển khai phương án lắp đặt.

3.2 Yêu cầu chất lượng đồ vải thông thường, đồ vải theo yêu cầu đồ vải y sĩ, bác sĩ và chiếu sau khi giặt, sấy, phơi khô.

a) Đối với đồ vải thông thường:

- Tiêu chuẩn đồ vải sau khi giặt xong:
 - + Trắng, màu đồng nhất, không còn dính vết bẩn;
 - + Không ngả vàng, không loang ô màu;
 - + Không mục vải, không có bụi vải bám, không có mùi tanh (hoặc có mùi thơm nhẹ);
 - + Không thủng, rách, không còn nút buộc (với ga giường, dây rút quần);
 - + Có đủ dây chun, dây rút còn sử dụng được (với quần, ga chun);
 - + Có đủ khuy (với áo, vỏ chăn);
 - + Được sấy khô, phân loại size số đóng gói theo yêu cầu, ghi đúng số lượng giao nhận;
- Không để đồ vải trực tiếp xuống sàn nhà.
- Số lượng giao/nhận đồ vải bản, đồ vải sạch phải thống nhất về số lượng, chủng loại và bàn giao theo yêu cầu.
- Trường hợp đồ vải rách, hỏng không phải do lỗi của nhà thầu thì phải nêu rõ nguyên nhân và bàn giao đồ vải hư hỏng đã được xử lý sạch cho khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn lưu giữ, quản lý.

b) Đối với quần áo Blouse, đồ vải y sĩ, bác sĩ và đồ vải theo yêu cầu:

Sạch sẽ tuyệt đối loại bỏ hoàn toàn bụi bẩn, mùi hôi và vết bẩn. Đáp ứng tiêu chuẩn vệ sinh y tế để tránh nguy cơ lây nhiễm chéo.

Quần áo của blouse không bị đổi màu sau khi giặt, duy trì vẻ ngoài sáng trắng, không bị ố vàng.

Đảm bảo phom dáng và kích thước: Quần áo không bị co rút, giãn nở hoặc mất phom dáng, đảm bảo vừa vặn, không gây khó chịu khi mặc.

Không tồn dư hóa chất giặt tẩy, không còn mùi hoặc tồn dư hóa chất có thể gây kích ứng da hoặc ảnh hưởng đến sức khỏe người mặc.

Quần áo được là phẳng treo lên móc, bề mặt vải không bị nhăn, là ủi phẳng để đảm bảo tính thẩm mỹ.

c) Đối với chiếu:

- Chiếu sau khi được giặt sạch, phơi khô, buộc gọn sẽ nhập kho chiếu sạch và bàn giao cho khoa.

- Chiếu sau khi giặt chỉ được nghiệm thu khi không còn vết bẩn và mùi hôi tanh.

- Thống nhất số lượng chiếu sạch và chiếu bẩn khi bàn giao.

- Trường hợp chiếu bị rách hỏng không phải do lỗi của nhà thầu thì phải nêu rõ nguyên nhân và bàn giao chiếu hư hỏng đã được xử lý sạch cho khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn lưu giữ, quản lý.

3.3 Yêu cầu về hóa chất làm sạch

- Hóa chất phục vụ quy trình giặt khử khuẩn đồ vải y tế đảm bảo độ bền của vải và không có tác động đến môi trường;

- Có tài liệu bảng dữ liệu an toàn sản phẩm ghi rõ ràng thành phần, tác dụng, tác dụng phụ, phòng tránh, hướng dẫn sử dụng của từng loại hóa chất. Nếu tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải có bản dịch công chứng kèm theo). Hướng dẫn sử dụng và quy định rõ liều lượng sử dụng của từng loại hóa chất cho mỗi kg đồ vải giặt (theo từng loại khác nhau);

- Có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp hóa chất và hóa đơn mua bán hóa chất. Hóa chất được sản xuất bởi đơn vị có tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 9001, ISO 14001 hoặc các tiêu chuẩn tương đương.

**** Yêu cầu cam kết:***

- Hóa chất có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, nhà thầu cam kết cung cấp chứng nhận xuất xứ (C/O), chứng nhận chất lượng (C/Q) đối với các hàng hoá nhập khẩu và Cung cấp hợp đồng Hóa chất với đơn vị cung cấp hóa chất của hóa chất sử dụng (đính kèm bản sao);

- Có hướng dẫn sử dụng, thời hạn sử dụng, hướng dẫn cách pha hóa chất cho từng mục đích sử dụng và quy định rõ nồng độ sử dụng của từng loại hóa chất cho mỗi kg đồ vải giặt;

- Sử dụng hóa chất phải được hút tự động theo các chu trình đã được cài đặt, không được đổ trực tiếp hóa chất lên quần áo;

- Đơn vị cung cấp dịch vụ phải đảm bảo sử dụng các loại hoá chất được cấp phép sử dụng phù hợp với các chất liệu vải của Trung tâm, đảm bảo chất lượng giặt, kéo dài tuổi thọ của đồ vải.

- Không khuyến cáo sử dụng Hydrogen Peroxide trong giặt khử khuẩn, chỉ xem xét sử dụng trong những trường hợp đặc biệt như xử lý đồ vải của người bệnh mắc bệnh truyền nhiễm mới nổi, nguy hiểm theo khuyến cáo của Bộ Y Tế.

- Nhà thầu cam kết huy động các loại hóa chất sử dụng tối thiểu như sau:

| TT | Tên hóa chất | Đơn vị tính | Số lượng dự kiến sử dụng 24 tháng |
|-----------|---|--------------------|--|
| I | Xử lý đồ vải | | |
| 1 | Chất giặt chính: Matic hoặc Target hoặc tương đương | lít | 1823,64 |
| 2 | Hóa chất trợ tẩy kiềm: Nufa hoặc Bumate hoặc tương đương | lít | 1823,64 |
| 3 | Hóa chất tẩy trắng gốc oxy (Oxy Bleach): Oxy hoặc tương đương | lít | 1543,00 |
| 4 | Hóa chất trung hòa: Iron Sour hoặc tương đương | lít | 1543,00 |
| 5 | Hóa chất làm mềm: Monosort hoặc tương đương | lít | 1823,49 |
| 6 | Hóa chất tẩy trắng gốc clo: Javen hoặc tương đương | lít | 1122,24 |
| II | Xử lý chiếu | | |
| 1 | Chất giặt chính: Matic hoặc Target hoặc tương đương | lít | 63 |

3.4 Yêu cầu về công cụ dụng cụ, vật tư tiêu hao và bảo hộ lao động

a) Yêu cầu về bảo hộ lao động

- Người lao động phải có trang phục riêng, có logo công ty đáp ứng quy định của pháp luật về trang phục dành cho nhân viên giặt là.

- Người lao động phải được trang bị phương tiện phòng hộ cá nhân đầy đủ (găng tay, khẩu trang, mũ...theo nhu cầu sử dụng và từng vị trí công việc).

- Có đầy đủ phương tiện rửa tay, trang bị xà phòng diệt khuẩn, hóa chất khử khuẩn chuyên dụng trong y tế để người lao động rửa tay và làm vệ sinh cá nhân.

- Đối với dụng cụ, vật liệu, vật tư tiêu hao: Cung cấp tài liệu chứng minh tính sở hữu (hợp đồng mua bán, hóa đơn, hợp đồng đi thuê,...)

b) Yêu cầu về công cụ dụng cụ, vật tư tiêu hao

- Đối với dụng cụ, vật liệu, vật tư tiêu hao: Cung cấp tài liệu chứng minh tính sở hữu (hợp đồng mua bán, hóa đơn, hợp đồng đi thuê,...)

- Nhà thầu phải cam kết chuẩn bị đầy đủ và phân bổ công cụ dụng cụ, vật tư tiêu hao phù hợp để thực hiện dịch vụ giặt là tại Trung tâm như sau:

| STT | Tên | Đơn vị tính | Số lượng | Ghi chú |
|-----------|---|-------------|----------|------------------|
| | Đồ bảo hộ lao động | | | |
| 1 | Quần áo bảo hộ lao động | Bộ | 20 | Phân bổ 24 tháng |
| 2 | Giày | Đôi | 20 | Phân bổ 24 tháng |
| 3 | Ủng cao su | Đôi | 20 | Phân bổ 24 tháng |
| 4 | Khẩu trang | Chiếc | 3650 | Phân bổ 24 tháng |
| 5 | Găng tay cao su | Đôi | 240 | Phân bổ 24 tháng |
| A | Xử lý đồ vải | | | |
| I | Công cụ dụng cụ | | | |
| 1 | Xô nhựa 20 lít | Chiếc | 20 | Phân bổ 24 tháng |
| 2 | Xô nhựa 25 lít | Chiếc | 20 | Phân bổ 24 tháng |
| 3 | Chậu nhựa 20 lít | Chiếc | 20 | Phân bổ 24 tháng |
| 4 | Chậu nhựa 40 lít | Chiếc | 20 | Phân bổ 24 tháng |
| 5 | Chổi nhựa | Chiếc | 20 | Phân bổ 24 tháng |
| II | Vật tư tiêu hao chi thường xuyên trong tháng | | | |
| 1 | Bàn chải tay | Chiếc | 72 | Phân bổ 24 tháng |
| 2 | Túi nilon đóng gói | Kg | 144 | Phân bổ 24 tháng |
| 3 | Khăn lau các loại | Kg | 96 | Phân bổ 24 tháng |
| B | Xử lý chiếu | | | |
| I | Công cụ dụng cụ | | | |
| 1 | Chậu nhựa 40 lít | Chiếc | 5 | Phân bổ 24 tháng |
| II | Vật tư tiêu hao chi thường xuyên trong tháng | | | |
| 1 | Bàn chải tay | Chiếc | 40 | Phân bổ 24 tháng |

3.5 Yêu cầu về nhân sự

Tổng đáp ứng 5 nhân sự trong số bao gồm: 01 nhân sự chủ chốt và 4 nhân sự thực hiện các công việc thu gom, giặt, là, sấy đồ tại Trung tâm.

* Nhân sự chủ chốt và 4 nhân sự thực hiện các công việc thu gom, giặt, là, sấy đồ tại Trung tâm phải đáp ứng yêu cầu sau:

- Nhân sự đang trong độ tuổi lao động theo quy định của pháp luật;
- Nhân sự có thể là nhân sự của nhà thầu (Nhân sự đó phải đảm bảo cho đến thời điểm đóng mở thầu Hợp đồng lao động vẫn có hiệu lực) hoặc nhân sự của đơn vị cung cấp nhân lực cho nhà thầu (trường hợp nhà thầu sử dụng nhân sự của đơn vị cung cấp nhân lực, nhà thầu phải xuất trình hợp đồng hợp tác hoặc các tài liệu tương đương giữa nhà thầu và đơn vị cung cấp nhân lực);
- Giấy chứng minh thư nhân dân/ căn cước công dân của nhân viên huy động để thực hiện gói thầu.
- Giấy khám sức khỏe còn hiệu lực (có dán ảnh) của các cơ sở y tế được cấp pháp khám sức khỏe xác nhận đủ sức khỏe để lao động.
- Có chứng nhận đào tạo về phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn trong thực hành quản lý đồ vải tại các cơ sở khám chữa bệnh do cơ quan có thẩm quyền cấp đối với nhân sự thực hiện các công việc thu gom, giặt, là, sấy đồ (Đối với nhân sự chủ chốt: Có chứng chỉ kiểm soát nhiễm khuẩn)
- Nhân sự có chứng nhận an toàn lao động phù hợp theo quy định của pháp luật an toàn lao động.
- Nhân sự có chứng nhận bồi dưỡng về phòng cháy chữa cháy còn hiệu lực.
- Nhà thầu cam kết nhân sự có chứng nhận đã tham gia đào tạo về Kiểm soát nhiễm khuẩn trong thực hành quản lý đồ vải tại các cơ sở khám chữa bệnh do đơn vị có mã số đào tạo liên tục cấp trong vòng 01 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu để cập nhật các kiến thức mới nhất về kiểm soát nhiễm khuẩn theo quy định Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20/07/2018.

3.5.1 Nhân sự chủ chốt:

Có 01 nhân sự chủ chốt: 01 cán bộ quản lý, vận hành.

Cán bộ quản lý: làm 100 % thời gian tại nhà giặt để giám sát, quản lý công việc.

Các yêu cầu, tiêu chuẩn của nhân sự chủ chốt đã được yêu cầu theo điểm a khoản 2.2, Mục 2, Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT quy định trong E-HSMT.

Nhà thầu thực hiện kê khai thông tin và đính kèm các tài liệu chứng minh nhân sự chủ chốt theo Webform và nộp đầy đủ tài liệu chứng minh theo quy định tại Mục 10.8 Chương II. Bảng dữ liệu đấu thầu.

3.5.2 Nhân sự thực hiện các công việc thu gom, giặt, là, sấy đồ tại Trung tâm:

Có tối thiểu 4 nhân sự, chức năng nhiệm vụ của mỗi nhân sự nhà thầu phải tự chia theo khối lượng, tính chất công việc thực tế sao cho đáp ứng mục tiêu của gói thầu đã đặt ra, đảm bảo tiến độ và chất lượng công việc đáp ứng yêu cầu E-HSMT.

*** Yêu cầu cam kết:**

- Nhà thầu cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về những hư hỏng, mất mát do nhân viên gây ra đối với tài sản của Trung tâm.

- Nhà thầu cam kết làm hết công việc trong ngày mới được nghỉ, kể cả làm ngoài giờ, ngày lễ, ngày nghỉ để hoàn thành công việc.

- Nhà thầu cam kết người lao động phải được huấn luyện thuần thục về vận hành và an toàn khi đứng máy mới được sử dụng máy.

- Nhà thầu cam kết Người lao động thường xuyên được đào tạo về các quy định an toàn lao động, hướng dẫn quy trình ứng phó khi xảy ra sự cố, hướng dẫn sử dụng bình cứu hỏa và các biện pháp cứu hỏa khác.

- Nhà thầu cam kết có trách nhiệm trang bị phòng hộ cá nhân cho nhân sự tham gia gói thầu trong tình hình dịch bệnh theo quy định bắt buộc của Nhà nước.

- Nhà thầu cam kết đăng ký tên nhân viên giặt là và lịch phân công công việc, phải có đủ số công nhân theo hợp đồng, trường hợp vắng mặt báo cáo trực tiếp lên khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn. Trường hợp vắng phải có đơn gửi lên khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn và mỗi lần nghỉ không quá 03 ngày, nếu quá 03 ngày công ty phải bố trí bổ sung thêm nhân lực. Trang bị bảo hộ lao động chuyên nghiệp trong suốt quá trình làm việc: người lao động được trang bị đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân, có đồng phục lao động, găng tay, khẩu trang... đảm bảo an toàn.

- Nhà thầu cam kết nhân viên phải được đào tạo về quy trình quản lý và xử lý đồ vải theo Thông tư 16/2018/TT-BYT ngày 20/07/2018, Quy tắc ứng xử với người bệnh, người nhà người bệnh và nhân viên y tế theo Nghị định 82/2022/NĐ-CP ngày 18/10/2022, phòng cháy chữa cháy (có chứng nhận) theo Nghị định 82/2022/NĐ-CP ngày 18/10/2022. Nhân sự đã được huấn luyện an toàn hóa chất theo Nghị định 82/2022/NĐ-CP ngày 18/10/2022 và Nghị định 113/2017/NĐ-CP ban hành ngày 09 tháng 10 năm 2017 và phải cung cấp toàn bộ tài liệu liên quan đến nhân sự trước thời điểm ký kết hợp đồng.

- Nhà thầu cam kết tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong quá trình thay đồ, thu gom, vận chuyển, xử lý đồ vải.

- Nhà thầu phải cam kết sẽ huy động đủ số lượng nhân sự theo quy định và các nhân sự được huy động sẽ đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của E-HSMT và cam kết trong trường hợp trúng thầu, nhà thầu sẽ cung cấp danh sách nhân sự được huy động để thực hiện gói thầu và đầy đủ các tài liệu chứng minh liên quan theo yêu cầu của E-HSMT khi hoàn thiện, ký kết hợp đồng.

- Trường hợp nhà thầu không cung cấp được danh sách nhân sự và tài liệu chứng minh theo yêu cầu của E-HSMT như cam kết thì nhà thầu sẽ bị đánh giá là cung cấp thông tin không trung thực nhằm làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu và sẽ bị xử lý vi phạm theo quy định của luật đấu thầu và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Tại thời điểm ký kết hợp đồng nhà thầu phải cam kết tập hợp đủ nhân sự theo E-HSDT kèm theo hồ sơ nhân sự (sơ yếu lý lịch, hợp đồng lao động) để chủ đầu tư kiểm tra đối chiếu về số lượng, thông tin của nhân sự đáp ứng đúng theo E-HSDT.

- Khi thực hiện hợp đồng nhà thầu phải ký cam kết: Nhân sự thực hiện hợp đồng theo đúng E-HSDT (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác) trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng. Trường hợp không tuân thủ về nhân sự trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng nhà thầu chịu trách nhiệm trước pháp luật và chủ đầu tư đơn phương chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu vi phạm thay đổi E-HSDT.

3.6 Tiến độ thực hiện

- Hoàn thành Hợp đồng trong vòng 24 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

- Có lịch giao nhận đồ vải khoa học rõ ràng cho Trung tâm kể cả khi bất khả kháng và đột xuất. (Đảm bảo công tác giao nhận đồ vải phục vụ người bệnh 24/24).

* ***Yêu cầu cam kết:*** Nhà thầu cam kết đảm bảo cung cấp dịch vụ liên tục ổn định không được phép gián đoạn, ảnh hưởng đến công tác khám chữa bệnh cho trung tâm.

3.7 Yêu cầu khác

****Yêu cầu chất lượng:***

- Kiểm tra chất lượng công việc: Trung tâm tiến hành kiểm tra công việc của nhà thầu định kỳ (hàng tuần, hàng tháng)/đột xuất các dịch vụ nhà thầu triển khai tại trung tâm (có biên bản kèm theo).

- Kiểm tra về nhân lực: Trung tâm tiến hành kiểm tra nhân lực của nhà thầu định kỳ (hàng tuần, hàng tháng)/đột xuất tại các vị trí làm việc, đối chiếu với E-HSDT, xác định nhà thầu có đảm bảo nhân sự theo đúng E-HSDT đã kê khai hay không. (có biên bản kèm theo).

- Kiểm tra về máy móc, thiết bị làm việc: Trung tâm tiến hành kiểm tra máy móc, thiết bị làm việc của nhà thầu định kỳ (hàng tháng)/đột xuất tại các vị trí làm việc, đối chiếu với E-HSDT, xác định nhà thầu có đảm bảo thiết bị theo đúng E-HSDT đã kê khai hay không. (có biên bản kèm theo).

- Nếu nhà thầu khi thực hiện dịch vụ không đáp ứng nội dung công việc theo đúng hợp đồng hoặc không đáp ứng về nhân lực theo đúng E-HSDT hoặc không

đáp ứng số lượng, chất lượng máy móc, thiết bị trong quá trình thực hiện hợp đồng được coi là bằng chứng để Trung tâm đơn phương chấm dứt hợp đồng (có biên bản kèm theo).

*** Yêu cầu cam kết:**

- Nhà thầu cam kết nhận đồ vải bản và giao đồ vải sạch hàng ngày. Số lượng bàn giao theo đúng biểu mẫu phiếu giao nhận, nếu có chủng loại đồ vải nào không khớp đúng số lượng nhận ban đầu cần ghi rõ nguyên nhân:

+ Nếu nguyên nhân là do không xử lý kịp trong ngày (bản cần xử lý lại, rách cần may vá...) thì phải giao trả vào ngay buổi giao nhận ngày hôm sau.

+ Nếu nguyên nhân là do chủng loại đồ vải không thể khắc phục được cần phải hủy thì cũng phải ghi rõ và chuyển cho khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn trong ngày hoặc trong tuần có ký xác nhận số lượng 2 bên.

Trong trường hợp đặc biệt như có sự cố về hệ thống giặt thì phải thông báo ngay cho khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn.

- Nhà thầu cam kết chịu trách nhiệm bồi thường đối với hàng hóa hư hỏng, mất mát do lỗi của nhà thầu.

- Nhà thầu cam kết kiểm tra vệ sinh máy trước khi vận hành, có lịch vệ sinh máy định kỳ.

- Nhà thầu cam kết không được để các hóa chất dễ gây cháy gần các thiết bị áp lực trong lúc hoạt động.

- Nhà thầu cam kết cung cấp đủ máy móc phục vụ nhu cầu, sẵn sàng sửa chữa, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, cung cấp phụ tùng thay thế máy giặt, sấy hiện có tại trung tâm. Chịu trách nhiệm các chi phí phát sinh trong quá trình sửa chữa, bảo dưỡng.

- Máy móc hỏng phải báo cho khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn được biết và Đơn vị giặt là phải có biện pháp khắc phục sớm nhất. Trường hợp đồ vải bị tồn chưa xử lý hết trong ngày phải bố trí thêm người hoặc làm thêm giờ hoặc nhà giặt (công ty giặt là) có kế hoạch gửi đơn vị nhà xưởng khác của công ty để giặt và xử lý kịp thời (Trường hợp máy giặt, máy sấy hỏng lâu không kịp giặt sấy được đồ vải).

- Nhà thầu cam kết không bị chủ đầu tư hoặc cơ quan tổ chức nào kết luận vi phạm luật bảo vệ môi trường trong quá trình xử lý đồ vải cho trung tâm.

- Nhà thầu cam kết không bị chủ đầu tư hoặc cơ quan có thẩm quyền kết luận về việc gian lận trong đấu thầu, cung cấp tài liệu dự thầu không trung thực trong quá trình tham gia đấu thầu trong phạm vi cả nước.

- Nhà thầu phải đính kèm các tài liệu theo yêu cầu (các cam kết và tài liệu chứng minh theo quy định) khi tham dự thầu. Trường hợp nhà thầu không đính kèm các tài liệu theo yêu cầu, không phải là lý do loại bỏ nhà thầu, nhà thầu sẽ

được Chủ đầu tư yêu cầu làm rõ và chịu trách nhiệm về tính chính xác của những tài liệu này. Trường hợp nhà thầu không làm rõ được theo yêu cầu của Chủ đầu tư thì nhà thầu sẽ bị đánh giá là không đạt về kỹ thuật.

3.8 Nguyên tắc thực hiện công tác thu gom, giặt là, sấy đồ vải trong Trung tâm

Nhà thầu trình bày phương pháp luận công tác thu gom, giặt sấy đồ vải tại khoa phòng, đặc biệt nêu rõ quy trình thực hiện tại khu vực có mức độ nhiễm khuẩn cao (ví dụ: Khoa ngoại, Khoa nội, Khoa Nhi, Khoa sản, Khoa gây mê, hồi sức, ...). Đáp ứng tối thiểu các tiêu chí sau:

a. Nguyên tắc thu gom và xử lý đồ vải

- Đồ vải được Nhà thầu thu và trả hàng ngày, thu lúc 6h30 phút đến 9h, trả đồ sạch từ 15h30 đến 16h30.

- Thu gom cho khoa gây mê hồi sức 3 khung giờ: từ 7h đến 7h30, từ 13h đến 13h30 và 16h hoặc khi cần

- Có xe để đồ bẩn và xe để đồ sạch riêng biệt.

- Các xe sau thu gom về cần được cọ rửa lau chùi sạch sẽ.

- Xử lý đồ vải theo nguyên tắc giảm tối thiểu giữ đồ vải để tránh lây nhiễm vi sinh vật từ đồ vải sang môi trường không khí, bề mặt và con người.

- Đồ vải bẩn sau khi nhận tại các khoa phải được chuyển xuống nhà giặt ngay.

- Đồ vải của người bệnh được thu gom thành hai loại và cho vào túi riêng biệt: đồ vải bẩn và đồ vải lây nhiễm (đồ vải dính máu, dịch, chất thải cơ thể.) Đồ vải lây nhiễm phải bỏ vào túi không thấm nước màu vàng. Buộc chặt miệng túi khi đồ vải đầy 3/4 túi.

- Không đánh dấu đồ vải của người bệnh HIV/AIDS để phân loại và giặt riêng.

- Không giữ tung đồ vải khi đến giao nhận đồ vải tại khoa/ nhà giặt.

- Không để đồ vải sạch lẫn với đồ vải bẩn trên cùng một xe khi vận chuyển.

- Xe đựng đồ vải phải kín, bao phủ đồ vải phải giặt sạch sau mỗi lần phủ đồ vải bẩn.

- Người thu gom đồ vải phải mang găng vệ sinh, tạp dề, khẩu trang.

- Đồ vải phải được giặt theo các chương trình khác nhau tùy theo mức độ lây nhiễm, chất liệu.

- Đồ vải sau khi giặt sạch phải được để, gấp trên mặt bàn.

b. Phân loại đồ vải theo tính chất và màu vải

- Đồ vải phải được kiểm đếm, phân loại tại khu giặt là theo các chủng loại khác nhau, theo tính chất ô nhiễm và màu vải

- Đồ vải bẩn sau khi phân loại phải được để gọn vào các xe chứa đồ vải bẩn không để tràn ra sàn

- Kiểm tra đồ vải có chứa vật sắc nhọn, dụng cụ phẫu thuật, đồ dùng cá nhân: bút, chìa khóa tiền.. còn sót lại. Khi phát hiện các dụng cụ, tài sản cá nhân còn sót lại trên đồ vải cần liên hệ tới khoa để gửi trả lại.

c. Quy trình giặt

- Đối với mỗi chu trình giặt Nhà thầu phải có nhật ký vận hành cụ thể: Khối lượng mẻ giặt, lượng hóa chất, nhiệt độ nước giặt, nhiệt độ sấy khô, người vận hành...

- Có quy trình giặt riêng cho đồ vải nhân viên y tế, đồ vải bệnh nhân : đồ vải lây nhiễm và đồ vải không lây nhiễm, đồ vải trắng và đồ vải màu

- Quy trình thể hiện các nội dung:

+ Nêu rõ thời gian, nhiệt độ, tên và lượng hóa chất tiêu thụ trong từng bước giặt(Quy định theo khối lượng và nhóm đồ vải cần giặt)

+ Theo quy trình 1 chiều

+ Có phân chia rõ máy giặt các loại đồ vải khác nhau

+ Trong quá trình phân loại đồ vải để giặt không để lẫn các nhóm đồ vải với nhau, không giặt chung các nhóm.

d. Giặt - vắt

- Giặt theo từng loại đồ vải đã được phân loại sẵn chương trình giặt cho từng mẻ đồ vải đã phân loại.

- Khởi động máy giặt và lập trình giặt phù hợp với từng loại.

- Trọng lượng đồ vải không được vượt quá công suất của máy (khoảng 85% theo trọng lượng thực tế của máy).

- Lựa chọn đúng thiết bị, đúng quy trình giặt cho từng mẻ đồ vải đồ vải đã phân loại.

- Nhiệt độ nước nóng cần phải đảm bảo với các giai đoạn của quá trình giặt.

e. Sấy khô, gấp, bàn giao

- Phụ thuộc từng nhóm vải cần cài đặt chương trình sấy với thời gian sấy và nhiệt độ sấy khác nhau để đảm bảo đồ vải sau khi sấy không bị nhăn, vải bị co, cháy vải. Yêu cầu 100% đồ vải cần được sấy khô.

- Là - Gấp Lưu kho, bàn giao đồ vải sạch.

- Đồ vải cần bàn giao trả đủ cho các khoa trong ngày kể cả khi thời tiết mưa, ẩm, máy hỏng...

- Gấp đúng theo thao tác quy định của từng loại đồ vải, gấp phẳng tránh nhăn nhúm.

- Trong quá trình gấp là phát hiện đồ vải bị đứt cúc, đứt chun, rách,... cần khôi phục lại theo đúng yêu cầu của chủ đầu tư: loại vải, loại chỉ, đường may, kỹ thuật may... trước khi giao trả cho Trung tâm. Các vết bẩn phát hiện khi gấp đồ vải cần giặt lại.

f. Đồ vải sau khi giặt, sấy khô và là phải đạt tiêu chuẩn sau:

- Khô, không có mùi tanh hôi, không có vết bẩn nhìn thấy được.
- Trắng tự nhiên (đối với đồ vải trắng), màu đồng nhất (đối với đồ vải màu), không ngả vàng, không loang ô màu.
- Không thủng, rách, đủ khuy, dây buộc.
- Đồ vải của nhân viên y tế cần được là phẳng.
- Đồ vải gấp xong phải để trên giá, tủ phân theo các chủng loại, phân theo các khoa đảm bảo dễ thấy dễ lấy.
- Đồ vải bị hư hỏng xác định do tại đơn vị giặt là phải có trách nhiệm đền bù.
- Tối thiểu 2 lần/ 12 tháng thực hiện xét nghiệm vi sinh các loại đồ vải, yêu cầu 20 mẫu/ lần khảo sát.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương V, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;
2. Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Đồ vải sau xử lý phải được đóng gói theo quy cách riêng của từng chủng loại đồ vải và sẽ được kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, trình tự giao nộp sản phẩm theo quy định của Trung tâm y tế khu vực Thanh Thủy.